

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày: 01-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Kim Phi;
- Ông Trương Hữu Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Minh H, sinh năm 1991, tại Bình Dương; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn M, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1971; bị cáo có vợ tên Trần Thị Mỹ N, sinh năm 1985 (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 27/9/2017, bị Công an huyện Dầu Tiếng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “xâm phạm sức khỏe của người khác” với số tiền 2.500.000 đồng theo quyết định số 144/QĐ-XPVPHC. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Bùi Văn M, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Ông Bùi Văn M. Có mặt

Ông Cù Văn T1. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 08/9/2023, tại nhà ông Bùi Văn M tổ chức uống rượu gồm có: 1/ Phạm Văn T 2/ Cù Văn T1 3/ Tới và 4/ Trang (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và M. Cả nhóm uống rượu đến khoảng 19 giờ thì chỉ còn ông T1, ông M và T ngồi uống rượu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Bùi Minh H là con của ông Bùi Văn M đi làm về nhà, thì được T mời uống rượu, thì H nói với T để xuống tắm rồi lên uống với T. Sau khi H tắm xong thì cùng tham gia uống rượu với ông T1, ông M và T. Trong lúc uống rượu thì H có nhắc đến việc vào ngày 26/8/2023 ông Tuấn là hàng xóm và T hát Karaoke đến khuya làm ông H khó chịu thì hai bên xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau. T hù dọa lấy súng để bắn H thì H bỏ ra sau nhà, lúc đi lên thì hai tay H để sau lưng nên T không thấy H giấu cái gì ở sau lưng, hai người tiếp tục cự cãi nhau. Lúc này ông T1 có đến can ngăn và đẩy H vào trong nhà. Bất ngờ, H lao đến chỗ T, do bất ngờ, T né tránh nên bị vấp ngã thì H dùng dao chém vào vùng mặt T làm T bị thương tích. Sau khi bị chém T bỏ chạy qua nhà ông Nguyễn Huy H1 là hàng xóm và nhờ ông H1 chở lên Phòng khám đa khoa xã Thanh Tuyền để cấp cứu, sau đó chuyển đến điều trị tại Bệnh viện huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh, còn H được ông T1 và ông M can ngăn nên đi ra phía sau nhà. Sau đó, H1 đã đến Công an xã T để trình báo vụ việc.

Nhận được tin báo, Công an xã T, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã tiến hành xác định hiện trường đồng thời thu giữ vật chứng: 01 con dao bằng kim loại có chiều dài khoảng 29cm, phần lưỡi dao dài khoảng 17,5cm, phần cán dao dài khoảng 11,5 cm, phần bản dao dài khoảng 8,4cm;

Ngày 11/9/2023, ông Phạm Văn T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Bùi Minh H và yêu cầu giám định thương tích.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 569/2023/KLGD-TTPY ngày 04/10/2023 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn T tại thời điểm giám định là 14%. Cơ chế hình thành thương tích là vết thương mặt từ má phải ngang mũi đến má trái, gãy vách ngăn mũi, đứt cuốn mũi dưới, sẹo bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSĐT ngày 10 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Bùi Minh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Minh H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù;

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao bằng kim loại có chiều dài khoảng 29cm, phần lưỡi dao dài khoảng 17,5cm, phần cán dao dài khoảng 11,5 cm, phần bản dao dài khoảng 8,4cm. Xét thấy đây là công cụ được bị cáo sử dụng để đánh bị hại. Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Minh H đã bồi thường cho bị hại Phạm Văn T số tiền 3.000.000 đồng. Bị hại T yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại số tiền 121.000.000 đồng (bao gồm 26.000.000 đồng tiền viện phí bị cáo chấp nhận nên đề nghị Tòa án ghi nhận, đối với 50.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất tinh thần do vết thương gây mất thẩm mỹ và 45.000.000 đồng tiền bồi thường mất thu nhập trong 03 tháng, bị hại chỉ đồng ý bồi thường theo quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 590 Bộ luật Dân sự xem xét mức phù hợp.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Minh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra. Về mức bồi thường thiệt hại bị cáo đồng ý bồi thường 26.000.000 đồng chi phí điều trị cho bị hại, đối với tiền bồi thường tổn thất tinh thần và mất thu nhập của bị hại thì yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định. Bị cáo thừa nhận mức thu nhập phổ thông là 190.000.000 đồng/ngày, tháng làm 26 ngày.

Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu xem xét xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định. Về bồi thường dân sự: Bị hại T yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại số tiền 121.000.000 đồng (bao gồm 26.000.000 đồng tiền chi phí điều trị, 50.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất tinh thần do vết thương gây mất thẩm mỹ và 45.000.000 đồng tiền bồi thường mất thu nhập trong 03 tháng. Bị hại thừa nhận bị hại làm lao động tự do, không có bảng lương hay giấy tờ xác nhận thu nhập. Bị hại thống nhất bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường 26.000.000 đồng tiền chi phí điều trị thì bị hại đồng ý; bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu bồi thường 50.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất tinh thần do vết thương gây mất thẩm mỹ và 45.000.000 đồng tiền bồi thường mất thu nhập trong 03 tháng

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Bùi Minh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các lời khai thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời trình bày của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên có căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 08/9/2023, tại nhà ông Bùi Văn M có địa chỉ tại ấp Chợ, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, Bùi Minh H có hành vi sử dụng 01 con dao bằng kim loại có chiều dài khoảng 29cm, phần lưỡi dao dài khoảng 17,5cm, phần cán dao dài khoảng 11,5 cm, phần bản dao dài khoảng 8,4cm (Là hung khí nguy hiểm) chém một cái vào vùng mặt của Phạm Văn T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương là 14%.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi gây thương tích đối với người khác là vi phạm pháp luật thể nhưng bị cáo cố tình thực hiện nên phạm lỗi cố ý trực tiếp; thể hiện xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo biết rõ sức khỏe của con người là vốn quý giá nhất được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo đã xâm phạm, gây thương tích đối với bị hại ông Thành. Bị cáo đã dùng hung khí là 01 con dao bằng kim loại có chiều dài khoảng 29cm, phần lưỡi dao dài khoảng 17,5cm, phần cán dao dài khoảng 11,5 cm, phần bản dao dài khoảng 8,4cm là hung khí nguy hiểm để chém gây thương tích 14% đối với bị hại ông Thành theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 569/2023/KLGĐ-TTPY ngày 04/10/2023 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Dương nên đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 05/CT-VKSDT ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Bùi Minh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật

[4] Tại phiên tòa, bị cáo H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại gây ra cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo còn được xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương.

Hội đồng xét xử cân nhắc giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã từng bị Công an huyện Dầu Tiếng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “xâm phạm sức khỏe của người khác” với số tiền 2.500.000 đồng theo quyết định số 144/QĐ-XPVPHC nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

[6] Sau khi xem xét đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, thấy rằng, để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội xâm phạm về tính mạng sức khỏe con người trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương nói riêng và trên phạm vi cả nước nói chung nên cần xử lý bị cáo H bằng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm có điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo H thành người công dân tốt, cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị hại T yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại số tiền 121.000.000 đồng (bao gồm 26.000.000 đồng tiền chi phí điều trị, 50.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất tinh thần do vết thương gây mất thẩm mỹ và 45.000.000 đồng tiền bồi thường mất thu nhập trong 03 tháng. Bị cáo đồng ý bồi thường chi phí điều trị cho bị hại số tiền 26.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Theo quy định tại khoản 3 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, quy định mức bồi thường tổn thất tinh thần tối đa là 50 lần tháng lương cơ sở tương đương với số tiền $1.800.000 \times 50 = 90.000.000$ đồng phụ thuộc vào mức độ tổn thất tinh thần. Trong vụ án bị cáo đã gây vết thương mất từ má phải ngang mũi đến má trái, gãy vách ngăn mũi, đứt cuống mũi dưới của bị hại vừa gây mất thẩm mỹ, gây ảnh hưởng xấu đến quá trình sinh sống của bị hại, gây đau nhức vùng mặt, mất cảm giác. Do vậy, bị hại yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 50.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất thu nhập trong thời gian 03 tháng của bị hại số tiền 45.000.000 đồng nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh thu nhập của bị hại. Tại phiên tòa, bị hại xác định bị hại là người lao động tự do, bị cáo thừa nhận mức thu nhập của lao động phổ thông thông thường ở địa phương là 190.000 đồng/ngày, 30 ngày là 5.700.000 đồng; Hội đồng xét xử chỉ có cơ sở chấp nhận số tiền bồi thường tổn thất thu nhập của bị hại là 5.700.000 đồng $\times 3 = 17.100.000$ đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Thành là 93.100.000 đồng. Bị cáo H đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng, đã tự nguyện nộp số tiền 26.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng để bồi thường cho bị hại Thành, bị cáo H còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 64.100.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 con dao bằng kim loại có chiều dài khoảng 29cm, phần lưỡi dao dài khoảng 17,5cm, phần cán dao dài khoảng 11,5 cm, phần bản dao dài khoảng 8,4cm. Xét thấy đây là công cụ được bị cáo sử dụng để đánh bị hại. Đây là tài sản hợp pháp của ông Bùi Văn M và bà Phạm Thị L. Tại phiên tòa, ông M và bà Lan có ý kiến không muốn nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải bồi thường cho bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Minh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Bùi Minh H phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Phạm Văn T tổng số tiền 93.100.000 đồng (chín mươi ba triệu một trăm ngàn đồng). Trong đó, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng số tiền 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng) theo biên lai thu số 0001960 ngày 19/02/2024; bị cáo còn phải nộp tiếp 64.100.000 đồng (sáu mươi bốn triệu một trăm ngàn đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bị hại Phạm Văn T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bị cáo Bùi Minh H không thanh toán số tiền trên, thì hàng tháng bị cáo H còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại có chiều dài khoảng 29cm, phần lưỡi dao dài khoảng 17,5cm, phần cán dao dài khoảng 11,5 cm, phần bản dao dài khoảng 8,4cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Minh H phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.205.000 đồng (ba triệu hai trăm lẻ năm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (01/3/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an huyện Dầu Tiếng;
- CC THADS huyện Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Tuyên